

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN

CHỨC DANH: Phó giáo sư

Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nội dung không đúng thì để trống:)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: Giáo dục học; Chuyên ngành: Lý luận và PPDH bộ môn Giáo dục chính trị

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. **Họ và tên người đăng ký:** NGUYỄN THỊ THANH TÙNG

2. **Ngày tháng năm sinh:** 16/07/1984; Nam ; Nữ **Quốc tịch:** Việt Nam

Dân tộc: Kinh; **Tôn giáo:** Không.

3. **Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:**

4. **Quê quán:** Xã Toàn Thắng, Huyện Kim Động, Tỉnh Hưng Yên.

5. **Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:** Số nhà 38 ngõ 16 Phan Văn Trường, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, TP Hà Nội.

6. **Địa chỉ liên hệ:** Khoa Lý luận Chính trị- Giáo dục Công dân, Trường ĐHSPP Hà Nội, nhà A4, 136 Xuân Thủy, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, TP Hà Nội.

Điện thoại di động: 0984 910 334. E-mail: thanhtungspn@gmail.com.

7. **Quá trình công tác** (công việc, chức vụ, cơ quan):

-Từ tháng 6/2009 - 5/2010: Giảng viên tập sự, Khoa LLCT- GDGD, Trường ĐHSPP Hà Nội.

-Từ tháng 6/2010 - nay: Giảng viên, Khoa LLCT- GDGD, Trường ĐHSPP Hà Nội.

-Chức vụ hiện nay:

+Phó Bí thư Chi bộ Giáo dục Chính trị 3, Đảng bộ Khoa LLCT-GDGD.

+ Giảng viên hạng II, Khoa LLCT- GDGD, Trường ĐHSPP Hà Nội

+Chủ tịch Công đoàn Khoa LLCT- GDGD, Trường ĐHSPP Hà Nội.

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước
+ Trưởng nhóm môn chung Tư tưởng Hồ Chí Minh, Trường ĐHSP Hà Nội.

-Cơ quan công tác hiện nay: Khoa LLCT- GDCD, Trường ĐHSP Hà Nội.

-Địa chỉ cơ quan: Nhà A4, 136 Xuân Thủy, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, TP Hà Nội.

-Điện thoại cơ quan:

-Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có): Không

8. Đã nghỉ hưu từ thángnăm

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):

9. Trình độ đào tạo:

-Được cấp bằng ĐH ngày 19 tháng 6 năm 2006; số văn bằng: C753709; ngành: Sư phạm Lịch sử; Nơi cấp bằng: Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, Việt Nam.

-Được cấp bằng ĐH ngày 25 tháng 11 năm 2021; số văn bằng: C008527; ngành: Sư phạm Tiếng Anh; Nơi cấp bằng: Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, Việt Nam.

-Được cấp bằng ThS ngày 17 tháng 3 năm 2009; số văn bằng: 5081; ngành: Lịch sử; Chuyên ngành: Lịch sử Việt Nam; Nơi cấp bằng ThS: Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, Việt Nam.

-Được cấp bằng TS ngày 5 tháng 2 năm 2016; số văn bằng: 005207; ngành: Lịch sử; Chuyên ngành: Lịch sử Việt Nam cận hiện đại; Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, Việt Nam.

-Được cấp bằng Trung cấp Lý luận chính trị- Hành chính ngày 16 tháng 6 năm 2022; Nơi cấp bằng: Trường Cán bộ quản lý Giao thông vận tải.

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày ...tháng ... năm, ngành:

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh: Phó giáo sư tại HĐGS cơ sở: Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành: Giáo dục học.

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Nghiên cứu về lý luận và phương pháp dạy học lý luận chính trị/ các môn khoa học Mác- Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh.

- Giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức cho sinh viên, học sinh trong bối cảnh đổi mới giáo dục Việt Nam.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn: 10 HVCH bảo vệ thành công luận văn ThS;

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

-Đã và đang tham gia 06 đề tài khoa học các cấp, trong đó:

+ Hoàn thành 03 đề tài NCKH từ cấp cơ sở (trong vai trò chủ nhiệm).

+ Hoàn thành 01 đề tài NAFOSTED (vai trò thư ký).

+ Đang tham gia 02 đề tài khoa học các cấp (01 đề tài cấp cơ sở, 01 đề tài cấp Bộ, dự kiến nghiệm thu trong năm 2023).

-Đã công bố 52 bài báo khoa học trên tạp chí, kỷ yếu Hội thảo, trong đó 04 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín.

-Đã tham gia viết 11 sách phục vụ đào tạo bao gồm sách chuyên khảo, tham khảo và sách hướng dẫn có liên quan tới lĩnh vực nghiên cứu.

15. Khen thưởng:

-Bằng khen: Giải Nhất kì thi chọn Học sinh Giỏi quốc gia môn Lịch sử dành cho học sinh Trung học phổ thông năm 2002.

-Giải Nhì chung kết cuộc thi “Theo dòng lịch sử” năm 2006 do Đài Truyền hình Việt Nam tổ chức.

-Giải thưởng Sử học Phạm Thận Duật năm 2015 (Giải Ba) do Hội Khoa học Lịch sử Việt Nam trao tặng tại Văn Miếu – Quốc Tử Giám.

-Bằng khen Bộ trưởng: Đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hai năm học liên tục từ năm học 2019-2020 đến năm học 2020-2021 (Số 959/QĐ-BGDĐT).

-Bằng khen của Công đoàn ngành Giáo dục Việt Nam (năm 2022): Đã có thành tích xuất sắc trong hoạt động Công đoàn năm học 2021-2022 (Quyết định số 193/QĐ- CĐN).

-Danh hiệu: “Giảng viên tiêu biểu” năm học 2021-2022 (Quyết định số 5298/QĐ-DHSPHN);

-Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở năm học 2019-2020, 2020-2021, 2021-2022;

-Giấy khen của Ban Chấp hành Đảng bộ Trường ĐHSP Hà Nội đạt tiêu chuẩn Đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ các năm 2019, 2020, 2021, 2022;

- Giấy khen của Hiệu trưởng Trường ĐHSP Hà Nội đã có thành tích hướng dẫn sinh viên NCKH đạt giải Ba cấp Trường năm 2019, 2021;

- Giấy khen của BCH Công đoàn Trường ĐHSP Hà Nội: “Đã có thành tích xuất sắc trong hoạt động công đoàn năm học 2021-2022”.

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định):

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

-Bản thân có đủ các tiêu chuẩn theo quy định của Luật Giáo dục: Có lập trường tư tưởng vững vàng, có phẩm chất đạo đức tốt; Có trình độ đào tạo đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ; Có đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ của cơ quan và đơn vị giao phó; Có lý lịch bản thân rõ ràng, trong sạch.

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

- Là một giảng viên đại học, tôi luôn ý thức giữ gìn chuẩn mực, phẩm chất của một nhà giáo, thực hiện và hoàn thành tốt các nhiệm vụ của bản thân theo quy định trên các lĩnh vực: giảng dạy, nghiên cứu khoa học và nhiệm vụ khác được cơ quan, đơn vị phân công:

+ Luôn chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; Gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân, các quy định tại cơ quan công tác và địa phương nơi cư trú.

+ Luôn giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự nhà giáo; tôn trọng nhân cách, đối xử công bằng và bảo vệ các quyền, lợi ích chính đáng của người học và đồng nghiệp.

+ Trong giảng dạy: Luôn dạy học và giáo dục theo đúng mục tiêu, nguyên lý, quy định của chương trình đào tạo; Tích cực, chủ động, có trách nhiệm trong tự học, tự rèn luyện để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ giảng dạy, nêu gương tốt về đạo đức nhà giáo cho người học; Năng lực giảng dạy tốt, đáp ứng các yêu cầu về chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ, nhận được sự phản hồi tích cực từ sinh viên; Hoàn thành tốt các nhiệm vụ giảng dạy, đào tạo ở bậc cử nhân, sau đại học; vượt số giờ chuẩn theo quy định, truyền cảm hứng học tập, rèn luyện cho người học trong việc đạt được các chuẩn đầu ra của ngành đào tạo.

+ Trong nghiên cứu khoa học: Thường xuyên tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học giáo dục gắn với bối cảnh đổi mới dạy học và nghiên cứu khoa học giáo dục. Tích cực công bố các kết quả nghiên cứu khoa học trên các Tạp chí, Hội thảo khoa học uy tín trong nước và quốc tế, góp phần nâng cao chất lượng nghiên cứu khoa học tại đơn vị và cơ quan. Tích cực tham gia các hoạt động giao lưu, trao đổi học thuật nhằm học hỏi, nâng cao năng lực nghiên cứu của bản thân.

+ Tích cực tham gia hướng dẫn nghiên cứu sinh, luận văn thạc sĩ, khóa luận tốt nghiệp, sinh viên nghiên cứu khoa học, chú trọng hướng dẫn các đề tài có liên hệ với các hướng nghiên cứu chính và có mối liên hệ với các học phần giảng dạy nhằm nâng cao chất lượng dạy học đại học, sau đại học.

+ Tham gia xây dựng và phát triển các học phần thuộc chương trình đào tạo đại học, sau đại học của đơn vị ở các mã ngành Giáo dục Chính trị, Giáo dục Công dân, Chính trị học, Lý luận và PPDH bộ môn Giáo dục Chính trị; tham gia xây dựng chương trình, ngân hàng kiểm tra đánh giá học phần theo chuẩn đầu ra ở nhóm môn chung Tư tưởng Hồ Chí Minh, trường ĐHSP Hà Nội.

+ Tích cực tham gia các hoạt động phong trào theo phân công của nhà trường và đơn vị, đạt được những kết quả tích cực. Hiện tại, tôi đảm nhiệm các vị trí: Phó Bí thư Chi bộ Giáo dục chính trị 3; Chủ tịch Công đoàn Khoa; Trưởng nhóm môn chung Tư tưởng Hồ Chí Minh; Ban Thanh tra Nhân dân... Ở mỗi vị trí, tôi luôn ý thức giữ gìn sự đoàn kết, tích cực cùng đồng nghiệp xây dựng tổ chức đoàn kết, vững mạnh.

Trong suốt quá trình công tác, tôi đã vinh dự được trao tặng: Giải thưởng Sứ học Phạm Thận Duật; Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và đào tạo; Bằng khen của Công đoàn ngành Giáo dục Việt Nam; Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở các năm học 2019-2020, 2020-

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước 2021, 2021- 2022; Đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ các năm 2019, 2020, 2021, 2022; Giảng viên tiêu biểu của Trường năm học 2021-2022...

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 13 năm 1 tháng

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ:

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS đã hướng dẫn	Số khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2017-2018					345	45	390/559.2/246.5
2	2018-2019			3		360	150	480/679.2/246.5
3	2019-2020			2		255	45	300/506.5/217.5
03 năm học cuối								
4	2020-2021			2		405	30	435/754.2/217.5
5	2021-2022			2		255	30	285/589.08/217.5
6	2022-2023			1		326.64	30	356.64/623.04/231.92

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn:.....

a) Được đào tạo ở nước ngoài:

- Học ĐH ; Tại nước:; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ThS hoặc luận án TS hoặc TSKH ; tại nước: năm.....

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước:

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: Trường Đại học Sư phạm Hà Nội; ngành: Sư phạm Tiếng Anh; số bằng: C008527; năm cấp: 2021.

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:.....

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): 5

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

d) Đối tượng khác ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ):

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên HVCH	Đối tượng	Trách nhiệm hướng dẫn	Thời gian hướng dẫn	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		HVCH	Chính			
1	Nguyễn Tấn Triều	X K26	X	12/2017 -8/2018	Trường ĐHSPHN	Bằng ThS số A207822, cấp ngày 26/12/2018
2	Nguyễn Việt Anh	X K26	X	12/2017 -8/2018	Trường ĐHSPHN	Bằng ThS số A207424, cấp ngày 26/12/2018
3	Trần Hải Nam	X K26	X	12/2017 -8/2018	Trường ĐHSPHN	Bằng ThS số A207439, cấp ngày 26/12/2018
4	Huỳnh Thị Lan Duyên	X K27	X	12/2018- 12/2019	Trường ĐHSPHN	Bằng ThS số B000900, cấp ngày 21/1/2020
5	Nguyễn Thanh Tùng	X K27	X	12/2018- 12/2019	Trường ĐHSPHN	Bằng ThS số B000920, cấp ngày 21/1/2020
6	Phạm Thị Hường	X K28	X	11/ 2019 -11/ 2020	Trường ĐHSPHN	Bằng ThS số B002081, cấp ngày 18/1/2021
7	Nguyễn Hải Vân Ánh	X K28	X	11/ 2019 -11/ 2020	Trường ĐHSPHN	Bằng ThS số B002071, cấp ngày 18/1/2021
8	Ngô Thị Thu Lý	X K29	X	12/ 2020 -12/ 2021	Trường ĐHSPHN	Bằng ThS số B003157, cấp ngày 30/12/2021
9	Nguyễn Thị Ngọc Nghĩa	X K29	X	12/ 2020 -12/ 2021	Trường ĐHSPHN	Bằng ThS số B003162, cấp ngày 30/12/2021
10	Đinh Thị Hường	X K30	X	12/ 2021 -12/ 2022	Trường ĐHSPHN	Bằng ThS số B004081, cấp ngày 5/12/2022

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn	Xác nhận của cơ sở GDĐH
I	Trước khi được công nhận TS						
1							
II	Sau khi được công nhận TS						
1	Giao thương giữa Việt Nam với Đông Bắc Á (1897-1945)	CK	Nxb. CTQG Sự thật, 2017 ISBN:978-604-57-3501-5	1	x		Số 490/GCN-ĐHSPHN ngày 8/6/2023
2	Ôn tập Tư tưởng Hồ Chí Minh qua hệ thống câu hỏi và gợi ý trả lời theo hướng tiếp cận năng lực người học.	HD	Đại học quốc gia Hà Nội, 2017 ISBN:978-604-62-9745-1	7		Tr.86-112	Số 490/GCN-ĐHSPHN ngày 8/6/2023
3	Hướng dẫn học và ôn tập môn Tư tưởng Hồ Chí Minh (dành cho học viên các trường chính trị tỉnh và sinh viên các trường đại học, cao đẳng)	HD	Nxb. CTQG Sự thật, 2018 ISBN:978-604-57-3659-3	4		Phần II (tr.17-79)	Số 490/GCN-ĐHSPHN ngày 8/6/2023
4	Dạy học phát triển năng lực môn Đạo đức	TK	Nxb. Đại học Sư phạm, 2018 ISBN:978-604-54-4155-8	5		Phần II (tr.57-101) Phần III (tr.175-179)	Số 490/GCN-ĐHSPHN ngày 8/6/2023
5	Tài liệu tích hợp nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh cấp THCS	HD	Nxb. Giáo dục Việt Nam, 2019 ISBN: 978-604-0-19539-5	12		Tr.114-124	Số 490/GCN-ĐHSPHN ngày 8/6/2023
6	Tài liệu tích hợp nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh cấp THPT	HD	Nxb. Giáo dục Việt Nam, 2019 ISBN: 978-604-0-19540-1	8		Tr.108-118	Số 490/GCN-ĐHSPHN ngày 8/6/2023
7	Nâng cao chất lượng dạy học tác phẩm Hồ Chí Minh	TK	Nxb. CTQG Sự thật Sự thật, 2021 ISBN:978-604-57-6439-8	6	x	Tr. 1-30 Tr.69-109 Tr.343-389	Số 490/GCN-ĐHSPHN ngày 8/6/2023
8	Hệ thống câu hỏi trắc nghiệm hướng dẫn ôn	HD	Nxb. Khoa học kỹ thuật, 2021	2	Đồng tác giả	Tr.54-89 Tr.121-128	Số 490/GCN-ĐHSPHN ngày 8/6/2023

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

	tập môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam		ISBN:978-604-67-1999-1			
9	Hệ thống câu hỏi trắc nghiệm hướng dẫn ôn tập môn Chủ nghĩa xã hội khoa học	HD	Nxb. Đại học Sư phạm, 2018 ISBN:978-604-54-8197-4	5		Tr.61-73 Số 490/GCN-ĐHSPHN ngày 8/6/2023
10	Hệ thống câu hỏi ôn tập môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam.	HD	Nxb. Đại học Sư phạm, 2022 ISBN:978-604-373-201-6	6		Tr.71-90 Số 490/GCN-ĐHSPHN ngày 8/6/2023
11	Hệ thống câu hỏi ôn tập môn Tư tưởng Hồ Chí Minh	HD	Nxb. Đại học Sư phạm, 2022 ISBN:978-604-373-200-9	6		Tr.109-134 Số 490/GCN-ĐHSPHN ngày 8/6/2023

Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau TS: 01 [1].

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận TS				
1	Vai trò của Đảng đối với giáo dục đại học ở miền Bắc và ý nghĩa với công cuộc đổi mới giáo dục Việt Nam hiện nay	CN	Trường ĐHSP Hà Nội, Mã số SPHN 11-57	18 tháng	Quyết định thành lập Hội đồng nghiệm thu số:6544/QĐ-ĐHSPHN-KH Biên bản họp ngày 7/11/2013 Xếp loại: Xuất sắc
II	Sau khi được công nhận TS				
2	Sự chuyển biến của tình hình công thương nghiệp Việt Nam từ thế kỷ XVII đến giữa thế kỷ XIX	CN	Trường ĐHSP Hà Nội, Mã số SPHN17-08-TT	12 tháng (5/2017-5/2018)	Quyết định thành lập Hội đồng nghiệm thu số:3607/QĐ-ĐHSPHN-KHCN Biên bản họp ngày 11/6/2018 Xếp loại: Xuất sắc
3	Hoạt động cầu phong, triều công của Đại Việt với Trung Quốc giai đoạn 1600-1785	TK	NAFOSTED Mã số: 601.01-2019.01	18 tháng (2019-2021)	Giấy chứng nhận đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ KH & CN sử dụng ngân sách nhà nước; 8

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

					Biên bản nghiệm thu họp ngày 4/11/2021. Xếp loại: Đạt
4	Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng tới động lực học tập trực tuyến của sinh viên trường Đại học Sư phạm Hà Nội	CN	Trường ĐHSP Hà Nội, Mã số: SPHN22 -11	18 tháng (3/2022- 9/2023)	Quyết định thành lập Hội đồng nghiệm thu số: 2306 ngày 5/6/2023. Biên bản họp ngày 15/6/2023 Xếp loại: Xuất sắc
5	Phát triển năng lực tổ chức giáo dục pháp luật cho SV ngành GDCD đáp ứng Chương trình GDPT 2018.	Thành viên tham gia	Bộ Khoa học và công nghệ, Mã số: B2021-SPH03	24 tháng (1/2021- 12/2022)	Đang triển khai (dự kiến nghiệm thu năm 2023) -Thuyết minh đề tài -Hợp đồng triển khai năm 2021 và 2022
6	Sử dụng mô hình lớp học đảo ngược trong dạy học các môn Lý luận chính trị cho sinh viên trường ĐHSP Hà Nội	Thành viên tham gia	Trường ĐHSP Hà Nội Mã số: SPHN 21-17	18 tháng (7/2021- 1/2023)	Đang triển khai (dự kiến nghiệm thu năm 2023) -Thuyết minh đề tài -Hợp đồng triển khai

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn	Tạp, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận TS							
1	Bản lĩnh chính trị, tư tưởng Nguyễn Ái Quốc giai đoạn 1930 – 1938 và ý nghĩa đối với việc giáo dục bản lĩnh chính trị cho sinh viên sư phạm	1	x	Tạp chí Khoa học, Trường ĐHSP Hà Nội ISSN 0868-3719			Vol 59, No. 6BC 322-328	2014
II	Sau khi được công nhận TS							

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

2	Tích hợp giáo dục chủ quyền lãnh thổ cho sinh viên qua dạy học Tư tưởng Hồ Chí Minh trong các trường đại học, cao đẳng hiện nay	1	x	Hội thảo quốc gia Nghiên cứu và giảng dạy LLCT trong xu thế toàn cầu hóa		Nxb. Lý luận Chính trị, 242-248. ISBN: 978-604-901-709-4	2016
3	Formulation and development of career competency for students of history education major to meet the challenges of the fourth industrial revolution	1	x	HNUE Journal Sciences, Educational Science ISSN 2354-1075		Vol 62, No.12, 126-132.	2017
4	Chủ trương phát triển giáo dục đại học của Đảng giai đoạn 1965-1968 và bài học kinh nghiệm cho đổi mới giáo dục đại học Việt Nam hiện nay	1	x	Tạp chí giáo dục và xã hội ISSN 1859-3917		Số 82 (143), 11-15	2018
5	Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đại học Việt Nam đáp ứng yêu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0	2	x	Tạp chí Giáo dục, Bộ Giáo dục và đào tạo ISSN 2354-0753		Số 426 (kì II), 1-4	2018
6	Higher Education Development Policies in the Northern Region of Vietnam from 1954 to 1965 and the Impacts of these Policies on Vietnamese Education today	1	x	American Journal of Educational Research ISSN 2327-6126 (print) ISSN 2327-6150 (online)		Vol 6, No.9, 1271-1277. DOI:10.12691/education-6-9-5	2018
7	Thực trạng và giải pháp nâng cao chất lượng tự học môn Tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên trường ĐHSP Hà Nội	3	x	Tạp chí Giáo dục, Bộ Giáo dục và đào tạo ISSN 2354-0753		Số 438 (Kì 2), 60-64	2018
8	Giáo dục tinh thần thi đua yêu nước cho thanh niên Việt Nam hiện nay theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh	2	x	Tạp chí Giáo dục, Bộ Giáo dục và đào tạo ISSN 2354-0753		Số đặc biệt tháng 9, 5-8	2018
9	Sự cần thiết và giải pháp nâng cao chất lượng dạy học chuyên đề Tác phẩm Hồ Chí Minh cho sinh viên ngành Giáo dục Chính trị ở các trường sư phạm hiện nay	1	x	Tạp chí khoa học, Trường ĐHSP Hà Nội ISSN 2354-1075		Vol 63, Issue 12, 138-145	2018
10	Một số vấn đề về đổi mới giáo dục đại học khu vực trung du vùng núi phía Bắc đáp ứng yêu cầu của cách	2	x	Hội thảo khoa học quốc gia "Phát triển kinh tế địa phương:		Nxb.Lao động xã hội, Hà Nội. 10	2018

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

	mạng công nghiệp lần thứ tư			Cơ hội, thách thức và định hướng phát triển trong bối cảnh toàn cầu hoá và cách mạng công nghiệp lần thứ 4.0”			ISBN 978-604-65-3447-1 174-183	
11	Tác động của văn hoá Pháp đối với trí thức Việt Nam đầu thế kỷ XX	2	x	Hội thảo khoa học quốc tế « Giao lưu văn hoá Việt- Pháp: Thành tựu và triển vọng »			Nxb. ĐHSP, tr.864-879	2018
12	Nâng cao phẩm chất và năng lực nghề nghiệp cho giáo viên GDCD đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông hiện nay	2	x	Hội thảo khoa học quốc gia « Đổi mới đào tạo giáo viên GDCD đáp ứng chương trình GDPT mới »			Nxb. ĐHSP, ISBN 978-604-54-4600-3 tr.93-103	2018
13	Fondamental and comprehensive renovation of higher education in Vietnam to meet the requirements of the industrial renovation 4.0	1	x	Proceedings of the first international conference on teacher education renovation-ICTER 2018: “Teacher education in the context of industrial revolution 4.0”			Thai Nguyen Publishing House, ISBN 978-604-91-5759-2. 116-124.	2018
14	Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và định hướng giải pháp nâng cao năng lực, phẩm chất giảng viên đáp ứng yêu cầu đổi mới, hội nhập giáo dục đại học	1	x	Tạp chí giáo dục và xã hội ISSN 1859-3917			Số 97, 15-19	2019
15	Xây dựng hệ thống nguyên tắc dạy học chuyên đề Tư tưởng Hồ Chí Minh cho quần chúng ưu tú dựa trên lý luận về phương pháp kể chuyện	2	x	Tạp chí khoa học Trường ĐHSP Hà Nội ISSN 2354-1075			Vol 64, Issue 4, 13-22.	2019
16	Perspectives of lecturers and students on classroom management in Vietnam Universities	2	x Corresponding Author	Malaysian Online Journal of Educational Management (MOJEM-E-ISSN 2289-4489)	Q4-Scopus	8	Vol.7, Issue 3, 43-63. Source: https://mojem.um.edu.my/article/view/18593/1013011	2019

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

17	Sự cần thiết và giải pháp tăng cường mối liên hệ giữa gia đình – nhà trường – xã hội với vấn đề giáo dục đạo đức cho sinh viên trong giai đoạn hiện nay	2	x	Tạp chí giáo dục Bộ Giáo dục và đào tạo ISSN 2354-0753		Số 463, kì 1, 54-59	2019
18	Application of Theory of Multiple Intelligences in teaching Revolutionary Line of the Vietnamese Communist Party to students of fundamental faculty at Hanoi National University of Education	1	x	HNUE Journal Sciences, Educational Sciences ISSN 2354-1075		Volume 64, Issue 12, 137-146.	2019
19	Giáo dục giá trị truyền thống dân tộc cho thanh niên Việt Nam hiện nay theo Tư tưởng Hồ Chí Minh	1	x	Hội thảo quốc gia “Tư tưởng Hồ Chí Minh và ngọn cờ thắng lợi của cách mạng Việt Nam”		Nxb. ĐHQG thành phố Hồ Chí Minh, ISBN 978-604-73-6850-1 386-392.	2019
20	Quan điểm của Hồ Chí Minh về kháng chiến bảo vệ độc lập, chủ quyền và kiến thiết, xây dựng vùng Tây Bắc	1	x	Hội thảo quốc gia “60 năm Bác Hồ lên thăm Tây Bắc (1959-2019)”		Nxb. Đại học Huế, ISBN 978-604-974-207-1, tr.333-341.	2019
21	Giáo dục đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên các tỉnh Tây Bắc qua những lời căn dặn của chủ tịch Hồ Chí Minh	1	x	Hội thảo quốc gia “60 năm Bác Hồ lên thăm Tây Bắc (1959-2019)”		Nxb. Đại học Huế, ISBN 978-604-974-207-1, tr.147-154.	2019
22	Improving the quality of lecturers to meet the requirements of standardization and international intergration of human resources in higher education system	1	x	Hội thảo quốc tế “Các vấn đề mới trong khoa học giáo dục- Tiếp cận liên ngành và xuyên ngành”		Nxb. ĐHQG Hà Nội, ISBN 978-604-968-566-8 pp.444-456.	2019
23	Giáo dục giá trị nhân văn cho sinh viên trong môi trường tương tác đa văn hoá	1	x	Hội thảo quốc gia “Giáo dục nhân văn trong giáo dục đại học”		NXB Đà Nẵng ISBN 978-604-84-4272-9, tr.107-114.	2019
24	Giáo dục văn hóa ứng xử với môi trường sinh thái cho học sinh, sinh viên trong bối cảnh cách mạng công nghiệp lần thứ tư	2	x	Hội thảo quốc gia “Văn hóa Việt Nam với sự phát triển của đất nước”		NXB Lao động- xã hội, ISBN 978-604-65-4568-2 tr.803-810.	2019

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

25	Những Tuyên ngôn xây dựng nền văn hóa mới của Việt Nam năm 1943 và tham chiếu cho việc xây dựng, giáo dục văn hóa trong thời kỳ hội nhập	1	x	Hội thảo quốc gia “Văn hóa Việt Nam với sự phát triển của đất nước”			NXB Lao động- xã hội, ISBN 978-604-65-4568-2 tr.115-123.	2019
26	Tư tưởng Hồ Chí Minh về vai trò, phẩm chất và phong cách của người cán bộ, đảng viên- Di sản và bài học	1	x	Hội thảo quốc gia “Di chúc của chủ tịch Hồ Chí Minh- Giá trị lý luận và thực tiễn”			Nxb. ĐHQG TPHCM, ISBN 978-604-73-7400-7 tr.227-233.	2019
27	Ecological lifestyle education for Vietnamese students- theoretical approach and solution orientation	2		HNUE Journal Sciences, Educational Sciences ISSN 2354-1075			Vol. 64, Issue 4B, 13-21	2020
28	Sự cần thiết của giáo dục đạo đức sinh thái cho học sinh bậc phổ thông	2	x	Tạp chí Giáo dục và xã hội ISSN 1859-3917			Số 110, 26-31	2020
29	Perspective of parents on personality education issue of primary students	2	x	Journal of Educational Sciences ISSN 2615-8965			No.1, June/2020 100-107	2020
30	Bước chuyển tiếp trong tư tưởng yêu nước của Nguyễn Ái Quốc từ khát vọng tự thân đến lời giải bài toán độc lập cho cả dân tộc	1	x	Tạp chí Giáo dục và xã hội ISSN 1859-3917			Số 113, tr.4-9.	2020
31	Partnerships Between Teacher Education Universities And Schools In Practicum To Train Pre-Service Teachers Of Vietnam	4	X Coresponding author	International Journal of Higher Education	Q4-Scopus in 2020 https://www.scopus.com/home.uri	9	Vol. 9, No. 5, 134-152 https://doi.org/10.5430/ijhe.v9n5p134	2020
32	Family education on the personality development of primary school students in Vietnam- Approach to the theoretical framework of educational contents and method	2	x	HNUE Journal Sciences, Educational Sciences ISSN 2354-1075			Vol. 65, Issue 12, 85-95.	2020
33	Giáo dục STEM trong chương trình giáo dục phổ thông mới	2	x	Hội thảo quốc tế “Đổi mới trong đào tạo giáo viên chủ đề “I am Stem””			Nxb. Đại học Thái Nguyên, ISBN 978-604-91-5924-4 30-413	2020

34	Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng- Đại hội của khát vọng đổi mới, sáng tạo và chủ trương phát triển giáo dục Việt Nam trong bối cảnh mới	1	x	Tạp chí giáo dục và xã hội ISSN 1859-3917		Số đặc biệt, tháng 4, 6-10	2021
35	Phát triển năng lực giải quyết vấn đề cho sinh viên qua dạy học học phần “Tu tưởng Hồ Chí Minh” trong bối cảnh mới	1	x	Tạp chí Giáo dục, Bộ Giáo dục & đào tạo ISSN 2354-0753		Số 505(kì 1), 48-53. https://tcgd.tapchigiaoduc.edu.vn/index.php/tapchi/article/view/175	2021
36	Quan niệm Hồ Chí Minh về “chuẩn” của người giáo viên nhân dân- Một cách tiếp cận	1	x	Tạp chí Khoa học, Trường ĐHSP Hà Nội ISSN 2354-1075		Vol. 66, Issue 4D, 138-147. http://stdb.hnu.edu.vn/portals/journals.php?articleid=7020	2021
37	Family education and personality developnebt of primary school students: A view of Vietnamese parents	3	X First author & Coresponding author	Journal of Issues in Education (Malaya University) ISSN0126-5024	Tạp chí thuộc NXB của 500 trường đại học https://www.timeshighereducation.com/world-university-rankings/university-malaya	Vol 43, 125-142 Source: https://ejournal.um.edu.my/index.php/JIIE/article/view/34320	2021
38	Satisfaction of students with online teaching and learning at Faculty of Politcs Theory-Civic Education, Hanoi National University of Educaton, in	1	x	HNUE Journal of Sicence, Educational Sciences ISSN 2354-1075		Vol. 66, Issue 5, 150-162 14	2021

	the context of the Covid-19 pandemic						
39	Biện chứng giữa ĐLDT gắn liền với CNXH trong chủ trương của Đảng thời kỳ cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân (1930-1975)	x		Hội thảo khoa học “Học thuyết hình thái kinh tế xã hội- Lý luận và thực tiễn”		Nxb. ĐHQG Tp.HCM, ISBN 978-604-73- 8555-3, tr.278-288.	2021
40	Bước phát triển trong quan điểm của Đảng về các nhiệm vụ trọng tâm và đột phá chiến lược từ Đại hội XI (2011) đến Đại hội XIII (2021)	x		Hội thảo khoa học “Quán triệt văn kiện Đại hội XIII Đảng Cộng sản Việt Nam vào giảng dạy các môn lý luận chính trị tại các cơ sở giáo dục đại học”.		Nxb Dân trí, ISBN 978-604-344-272-4, tr.133-141.	2021
41	Lý thuyết quyền lực mềm và việc sử dụng quyền lực mềm trong hoạt động ngoại giao của Việt Nam thời kỳ đổi mới		Đồng tác giả	Hội thảo quốc gia “Nghiên cứu và giảng dạy chính trị học trong bối cảnh hội nhập quốc tế toàn diện”.		Nxb. ĐHSP, ISBN 978-604-54-8754-9 251-261	2021
42	Giáo dục nhân cách, chuẩn mực đạo đức người cán bộ cách mạng theo quan điểm Hồ Chí Minh- nghiên cứu trường hợp tác phẩm Đường cách mệnh	x		Tạp chí Giáo dục và xã hội ISSN 1859-3917		Số 131, 9-14	2022
43	Tích hợp giáo dục di sản văn hóa trong dạy học môn GDCD cho HS bậc THCS.	x		Tạp chí Thiết bị giáo dục ISSN 1859-0810		Số đặc biệt, tháng 2, 265-267	2022
44	Sử dụng ứng dụng Quizizz trực tuyến trong dạy học môn Tư tưởng Hồ Chí Minh tạo động lực học tập trực tuyến cho sinh viên trong bối cảnh đại dịch Covid-19	x		Tạp chí Thiết bị giáo dục ISSN 1859-0810		Số 263 (kỳ II), 16-19	2022
45	Nhận thức của sinh viên khoa LLCT- GDCD, Trường ĐHSP Hà Nội về các yếu tố ảnh hưởng tới động lực học tập trực tuyến	x		Tạp chí Giáo dục và xã hội ISSN 1859-3917		Số đặc biệt tháng 3, 491-497	2022
46	Các yếu tố ảnh hưởng tới động lực học tập của người học trong bối cảnh đại dịch Covid-19: Một tiếp cận hệ thống lịch sử nghiên cứu	x		Tạp chí khoa học, Trường ĐHSP Hà Nội ISSN 2354-1075		Vol 67, Issue 4, 168-175 DOI: 10.18173/235	2022

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

							4-1075.2022-0082.	
47	Lý thuyết dòng chảy: Quan niệm, phân luồng dòng chảy và những hàm ý đối với kiến tạo dòng chảy học tập	1	x	Tạp chí giáo dục, Bộ Giáo dục và đào tạo ISSN 2354-0753			T.22, số 23, 32-36	2022
48	Sự tham gia của các yếu tố bên ngoài tới động lực học tập của người học trong bối cảnh đại dịch Covid-19:1 Phản hồi của sinh viên trường Đại học Sư phạm Hà Nội	1	x	Tạp chí khoa học, Trường ĐHSP Hà Nội ISSN 2354-1075			Vol 68, Issue 1, 33-43	2023
49	Lý thuyết tự quyết (SDT): Quan niệm, phân loại và ý nghĩa đối với vấn đề tạo1 động lực học tập cho sinh viên Việt Nam	1	x	Tạp chí Giáo dục, Bộ Giáo dục và đào tạo ISSN 2354-0753			Tập 23, Số 10, 33-38	2023
50	Teaching and Learning in Large Classes at Universities during the3 Covid19 Pandemic: A view of Vietnamese Students	3	x	International Journal of Instruction		Q2 Scopus & ESCI	Vol.16, No.3, 307-324 https://www.ejournals.org/doi/10.2181/ijournal.2023.16.3.17.pdf	2023
51	Mối quan hệ giữa yếu tố bên trong tới động lực học tập1 trực tuyến: Phản hồi từ sinh viên sư phạm	1	x	Tạp chí khoa học, Trường ĐHSP Hà Nội ISSN 2354-1075			Vol 68, Issue 2, 127-137 DOI: 10.18173/2354-1075.2023-0045	2023
52	Kiến tạo văn hóa nhà trường trong bối cảnh kỷ nguyên số2 ở Việt Nam hiện nay	2	x	Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc gia Văn hóa nhà trường Sư phạm Những vấn đề lý luận và thực tiễn			Nxb. ĐHSP, tr.79-91 ISBN 978-604-54-6196-9	2023

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau TS: 04 bài báo [16], [31], [37], [50].

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau PGS/TS:

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau PGS/TS:

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KH-CN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1						
2						

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng

ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ; 04 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:17.....

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước
+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho
việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

*Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân
sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được
bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.*

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo:

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:

**C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH:**

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước
pháp luật.

Hà Nội, ngày 27 tháng 06 năm 2023

NGƯỜI ĐĂNG KÝ



Nguyễn Thị Thanh Tùng